TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 235/2025/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 268/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Hải A, sinh ngày xxxx; căn cước công dân: 03618700xxxx; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số nhà 10/17 cống A, phường N, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị đơn:* Anh Dương Ngọc H, sinh ngày xxxx; căn cước công dân: 03608701xxxx; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số nhà 236 đường T, phường N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Hải A và anh Dương Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Hải A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Dương Đức M, sinh ngày xxxx; số định danh cá nhân: 03621801xxxx.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Hải A và anh Dương Ngọc H không yêu cầu giải quyết.

Anh Dương Ngọc H có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Hải A tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002973 ngày 19-11-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại chị Trần Thị Hải A 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Trần Thị Hải A và anh Dương Ngọc H có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND P. Nam Định (UBND P. H đk ngày 28-12-2018);
- VKSND khu vực 7 – Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Bang